**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn/ Truyện lịch sử | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học(truyện) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn/ Truyện lịch sử | **Nhận biết:**  - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu ( Câu …)  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật ( Câu …)  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục đích giao tiếp.( Câu …)  **Thông hiểu**:  - Hiểu được tình cảm,thái độ của người kể chuyện (Câu ….)  - Hiểu được vai trò, tác dụng của cốt truyện ( Câu …)  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản ( Câu …)  - Hiểu được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng, sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ, câu hỏi tu từ được sử dụng trong văn bản ( Câu ….)  - Hiểu được nghĩa tường minh và hàm ý, nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản ( Câu ….)  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản ( Câu …)  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản ( Câu …) | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm văn học ( truyện) | **Nhận biết:**  - Xác định được cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học.  - Xác định được kiểu bài phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học; vấn đề nghị luận: chủ đề, tư tưởng, ngôi kể, nhân vật, chi tiết tiêu biểu  **Thông hiểu:**  - Diễn giải những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm văn học.  - Lí giải được một số đặc điểm của thể loại qua tác phẩm.  - Phân tích cụ thể, rõ ràng về tác phẩm văn học theo đặc trưng thể loại: chủ đề, tư tưởng, ngôi kể, nhân vật, chi tiết tiêu biểu  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm văn học.  - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm văn học; đóng góp của tác giả.  **Vận dụng cao:**  - So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com